

Bản án số: 33/2021/HSST
Ngày 12/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Trung.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Doanh và bà Lê Thị Ngà.
- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tân Hợp - Thẩm tra viên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2021/TLST-HS ngày 04/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 29/10/2021 đối với bị cáo:

* **TRẦN THỊ H**, sinh năm 1995. Nơi Đăng ký HKTT: Thôn P, xã TN, huyện TC, tỉnh NA. Nơi tạm trú: Thôn V, phường B, thị xã MH, tỉnh HY. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Tự do. Con ông Trần Đình T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1968. Chồng, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/. Ông Vũ Văn T1 - SN: 1958

Trú tại: Tổ dân phố P, phường DS, thị xã MH, tỉnh HY.

2/. Anh Ngô Quang T2 - SN: 1982.

Trú tại: Thôn H, xã TT, huyện VG, tỉnh HY.

* **Người làm chứng:**

Ông Dương Văn T3 - SN: 1970.

Trú tại: Thôn VL, xã TT, huyện VG, tỉnh HY.

Tại phiên tòa: Ông T1 có mặt. Anh T2 và ông T3 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, nên vào khoảng 09 giờ 30 ngày 20/4/2021, tại khu vực cổng Trường tiểu học xã

Tân Tiến, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang phát hiện ông Vũ Văn T đang cầm túi nilon màu xanh, kiểm tra bên trong túi nilon có 10 tờ giấy A3 thể hiện là giấy khám sức khỏe của Bệnh viện Bạch Mai. Tất cả giấy khám sức khỏe nêu trên đều để trống thông tin của người được khám, đã có nội dung khám, kết quả khám, chữ ký và chức danh của các bác sĩ gồm: THẠC SĨ Nguyễn Duy Nhận, BÁC SĨ CK Phạm Thị Hương, BS Ngô Thanh, BÁC SĨ CKI Bùi Ngọc Oanh, BSCK Phạm Thị Hương Giang, BSCKI Nguyễn Đình Thái. Phần kết luận nêu: “Hiện tại đủ sức khỏe học tập và công tác”, người kết luận và ký ghi họ tên là GS.TS Nguyễn Quang Tuấn có đóng dấu hình tròn mang tên BỘ Y TẾ-BỆNH VIỆN BẠCH MAI. Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã thu giữ của ông T1 10 tờ giấy khám sức khỏe nêu trên và niêm phong ký hiệu M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Blade biển số 89F1-467.38. Ông T1 khai toàn bộ số giấy tờ trên là của Trần Thị H thuê ông đi giao cho khách.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị H tại thôn V, phường B, thị xã MH, thu giữ: 02 tờ giấy A3 thể hiện là giấy khám sức khỏe có nội dung giống với 10 tờ giấy khám sức khỏe đã thu của ông T1, niêm phong ký hiệu M1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, bên trong lắp 2 sim số thuê bao 0368.300.382 và 0962.178.074.

Kiểm tra chiếc điện thoại đã thu của H, phát hiện trong mục tin nhắn Mesenger từ ngày 14/4/2021 đến ngày 19/4/2021 là các cuộc trao đổi với tài khoản “Vũ Đức Nghĩa” có nội dung về việc mua bán giấy khám sức khỏe.

Ngày 03/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang ban hành văn bản đề nghị Bệnh viện Bạch Mai cung cấp thông tin, chữ ký của những người có tên trong các tờ giấy khám sức khỏe đã thu giữ của ông T1 và H.

Tại công văn số: 1356/BVBM-KHTH ngày 26/5/2021 của Bệnh viện Bạch Mai xác định: Không có bác sỹ nào có tên: Bác sĩ CK Phạm Thị Hương, Bác sĩ Ngô Thanh, BSCK Phạm Thị Hương Giang, BSCKI Nguyễn Đình Thái làm việc tại bệnh viện. Hiện có Giáo sư, tiến sĩ (GS.TS) Nguyễn Quang Tuấn là Giám đốc Bệnh viện; Thạc sĩ (Ths) Nguyễn Duy Nhận là bác sĩ của Khoa khám bệnh; Bác sĩ CKI Bùi Ngọc Oanh đã nghỉ chế độ hưu trí từ ngày 01/5/2018. Ngoài ra, Bệnh viện Bạch Mai cung cấp mẫu dấu, mẫu chữ ký của GS.TS Nguyễn Quang Tuấn, Ths.Bs Nguyễn Duy Nhận để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 07/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang quyết định trưng cầu giám định đối với 12 tờ giấy khám sức khỏe (trong các niêm phong ký hiệu M, M1 thu giữ của ông T1, H). Tại Bản kết luận giám định số: 134/PC09 ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung “BỘ Y TẾ-BỆNH VIỆN BẠCH MAI” trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A12 (là 12 tờ giấy khám sức khỏe trong niêm phong ký hiệu M, M1) so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 (mẫu dấu của Bệnh viện Bạch Mai) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Duy Nhận trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A12 (là 12 tờ giấy khám sức khỏe trong niêm phong ký hiệu M, M1) khác dạng so với chữ ký của ông Nguyễn Quang Tuấn, ông Nguyễn Duy Nhận trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 (mẫu chữ ký các bác sĩ do Bệnh viện Bạch Mai cung cấp) nên không tiến hành giám định.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định: Khoảng giữa tháng 3 năm 2021, Trần Thị H sử dụng tài khoản “Hoa đã có chủ” để vào mạng xã hội Facebook bằng điện thoại di động Oppo lắp 2 sim có số: 0962178074 và 0368300382, H thấy tài khoản “Vũ Đức Nghĩa” đăng nội dung: “Bên mình nhận làm giấy khám sức khỏe Bệnh viện Bạch Mai Hà Nội” trên nhóm **“Giấy khám sức khỏe”**. H hiểu người đăng bán giấy khám sức khỏe giả và H nảy sinh ý định mua giấy khám sức khỏe giả để bán kiếm lời. H nhắn tin bằng điện thoại di động Oppo qua Mesenger đến tài khoản “Vũ Đức Nghĩa” hỏi nội dung của giấy khám sức khỏe giả và giá bán, thì được trả lời: Giấy khám sức khỏe giả đã có sẵn kết quả khám, đủ điều kiện làm việc và có hình dấu mang tên Bệnh viện Bạch Mai, người mua về chỉ việc điền thông tin cá nhân vào là có thể sử dụng. Giá của giấy khám sức khỏe giả từ 55.000đ đến 70.000đ/1 tờ, tùy theo số lượng mua, người bán sẽ gửi theo xe khách của Công ty vận tải Đoàn Xuân có địa chỉ ở 98 Nguyễn Xiển, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, chạy tuyến quốc lộ 5 qua địa phận tỉnh Hưng Yên. Khi nào bán được mới phải trả tiền và chuyển vào tài khoản số 0001012708313, tại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam, mang tên Vũ Trường Phong. Sau khi có các thông tin, H dùng điện thoại di động Oppo vào mạng xã hội Facebook bằng số sim 0962178074 và 0368300382, đăng bài viết lên hội nhóm “Tuyển dụng công nhân” với nội dung: “Mình có giấy khám sức khỏe, ai cần liên hệ mình” và sử dụng số sim này để liên lạc bán giấy khám sức khỏe giả. Sau khi đăng bài thì có nhiều người hỏi mua giấy khám sức khỏe, H đã liên hệ với tài khoản “Vũ Đức Nghĩa”, đặt mua giấy khám sức khỏe giả rồi bán cho những người hỏi mua của H. Trong khoảng thời gian từ 17/3/2021 đến ngày 19/4/2021, H đã mua 5 lần, tổng số 45 tờ giấy khám sức khỏe giả và bán lại nhiều lần cho nhiều người với số lượng là 30 tờ. Cụ thể như sau:

- Lần thứ 1: Ngày 17/3/2021 H mua 05 tờ với số tiền 275.000đ, đã bán cho người công nhân không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu công nghiệp Thăng Long 2 ở thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, được 350.000đ, thu lời 75.000đ.

- Lần thứ 2: Ngày 22/3/2021 đặt mua 10 tờ với số tiền 550.000đ, ngày 23/3/2021 tại phòng trọ của mình H bán cho người không rõ tên tuổi, địa chỉ 6 tờ được 420.000đ, còn 4 tờ H thuê ông T1 xe ôm giao cho người mua tại khu công nghiệp Thăng Long 2 ở thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên được 280.000đ, H trả công ông T1 60.000đ, thu lời 150.000đ.

- Lần thứ 3: Ngày 02/4/2021 H mua 05 tờ với số tiền 275.000đ, đã bán tại phòng trọ của H cho người không rõ tên tuổi, địa chỉ được 350.000đ, thu lời 75.000đ.

- Lần thứ 4: Ngày 15/4/2021 H mua 10 tờ với số tiền 550.000đ, đã bán cho người công nhân không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu công nghiệp Thăng Long 2 và

khu công nghiệp Phố Nối B ở huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên được 700.000đ, thu lời 150.000đ.

- Lần thứ 5: Ngày 19/4/2021 H mua 15 tờ với số tiền 825.000đ, có 03 tờ bị ướt, rách, nên H đã đốt bỏ. Đến ngày 20/4/2021, H lấy 10 tờ cho vào chiếc túi nilon màu xanh, cuộn tròn rồi dùng băng dính dán kín, thuê ông T1 là người chạy xe ôm mang đến thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang giao cho người mua thì bị phát hiện và bị thu giữ. Còn lại 02 tờ H để ở phòng trọ thì bị Công an huyện Văn Giang thu giữ. Do bị bắt giữ nên H chưa trả đối tượng bán số tiền 825.000đ theo như thoả thuận.

Tổng số tiền H có được từ việc bán giấy khám sức khỏe giả là 2.100.000đ, đã chuyển vào tài khoản số 0001012708313 của Vũ Trường Phong, sinh năm 04/10/1990 ở số 40, phố Khúc Thừa Dụ, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để trả đối tượng bán là 1.650.000đ, trả công ông T1 60.000đ, thu lời 390.000đ. Toàn bộ số tiền có được từ việc bán giấy khám sức khỏe giả, H đã sử dụng vào nhu cầu cá nhân.

Ngày 06/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã trả lại cho ông T1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, biển số 89F1-467.38. Ông T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối tượng sử dụng tài khoản facebook “Vũ Đức Nghĩa” bán giấy khám sức khỏe giả cho H, đối tượng đã mua giấy khám sức khỏe giả của H; Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được lý lịch cụ thể.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang đã ủy thác điều tra cho CQCSĐT Công an quận Cầu Giấy, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và CQCSĐT Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình để xác minh người có tên là Vũ Trường Phong có số tài khoản 0001012708313 và Công ty TNHH vận tải Đoàn Xuân nhưng đến nay đều chưa trả lời.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSVG ngày 04/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “**Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức**” theo điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Ông Vũ Văn T1 trình bày đã nhận lại chiếc xe máy, điện thoại di động nên không thắc mắc, đề nghị gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2 điều 341; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “**Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức**”. Xử phạt bị cáo H từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a-b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Truy thu của bị cáo H số tiền 390.000đ sung quỹ Nhà nước. Tịch thu phát mại 01 điện thoại di

động Oppo đã thu giữ của bị cáo để phát mại sung quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo và người liên quan có mặt không tranh luận gì.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo, đúng pháp luật.

[2]. Chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp khách quan với lời khai của chính bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Cơ quan điều tra thu thập như: Biên bản vụ việc; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản khám xét; Kết luận giám định; Biên bản làm việc. Phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan và phù hợp với các vật chứng của vụ án đã được thu giữ. Do đó Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng giữa tháng 3 năm 2021, Trần Thị H sử dụng tài khoản “Hoa đã có chủ” để vào mạng xã hội Facebook bằng điện thoại di động Oppo lắp 2 sim có số 0962178074 và 0368300382, thấy tài khoản “Vũ Đức Nghĩa” đăng nội dung: “Bên mình nhận làm giấy khám sức khỏe Bệnh viện Bạch Mai Hà Nội” trên nhóm “Giấy khám sức khỏe”. H hiểu người đăng thông tin có bán giấy khám sức khỏe giả nên nảy sinh ý định mua để bán kiếm lời. H nhắn tin qua Mesenger đến tài khoản “Vũ Đức Nghĩa” hỏi nội dung của giấy khám sức khỏe giả và giá bán, cách thức thanh toán. Sau khi biết thông tin, giá mua và cách thức thanh toán H dùng điện thoại di động Oppo vào mạng xã hội Facebook đăng bài viết lên hội nhóm “Tuyển dụng công nhân” với nội dung: “Mình có giấy khám sức khỏe, ai cần liên hệ mình” và sử dụng số sim này để liên lạc bán giấy khám sức khỏe giả. Trong khoảng thời gian từ 17/3/2021 đến ngày 19/4/2021, H đã 5 lần mua và bán lại tổng cộng 45 tờ giấy khám sức khỏe giả bán kiếm lời, cụ thể như sau: Ngày 17/3/2021 mua 05 tờ với số tiền 275.000đ, đã bán cho người công nhân không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu công nghiệp Thăng Long 2 ở thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, được 350.000đ; Ngày 22/3/2021 mua 10 tờ với số tiền 550.000đ, ngày 23/3/2021 tại phòng trọ của mình H đã bán 6 tờ cho người không rõ tên tuổi, địa chỉ được 420.000đ, còn 4 tờ H thuê ông Vũ Văn T1 xe ôm giao cho người mua tại khu công nghiệp Thăng Long 2 ở thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên được 280.000đ; Ngày 02/4/2021 mua 05 tờ với số tiền 275.000đ, đã bán tại phòng trọ của H cho người không rõ tên

tuổi, địa chỉ được 350.000đ; Ngày 15/4/2021 mua 10 tờ với số tiền 550.000đ, đã bán cho người công nhân không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu công nghiệp Thăng Long 2 và khu công nghiệp Phố Nối B ở huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên được 700.000đ; Ngày 19/4/2021 mua 15 tờ với số tiền 825.000đ, có 03 tờ bị ướt, rách, nên H đã đốt bỏ. Ngày 20/4/2021, H lấy 10 tờ cho vào chiếc túi nilon màu xanh, cuộn tròn rồi dùng băng dính dán kín, thuê ông Vũ Văn T1 là người chạy xe ôm mang đến thôn Vĩnh Lộc, xã Tân Tiến, huyện Văn Giang giao cho người mua thì bị phát hiện và bị thu giữ. Còn lại 02 tờ H để ở phòng trọ thì bị Công an huyện Văn Giang khám xét và thu giữ. Lần này H chưa trả đối tượng bán số tiền 825.000đ theo như thoả thuận thì bị phát hiện bắt giữ. Tổng số tiền bị cáo H có được từ việc bán giấy khám sức khỏe giả là 2.100.000đ, bị cáo đã chuyển vào tài khoản trả đối tượng bán là 1.650.000đ, trả ông T1 60.000đ, còn lại thu lời 390.000đ.

Bị cáo H đã nhiều lần có hành vi mua các giấy khám sức khỏe giả Bệnh viện Bạch Mai, sau đó sử dụng để bán lại cho người khác kiếm lời, như vậy bị cáo đã có hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức để thực hiện hành vi trái pháp luật. Bởi vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội **“Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”** theo điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội **“Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”** theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với ông Vũ Văn T1 có 2 lần được bị cáo H thuê mang tài liệu đi giao cho khách nhưng ông T1 không biết số giấy khám sức khỏe nói trên là tài liệu giả, nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông T1 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua các giấy khám sức khỏe giả Bệnh viện Bạch Mai rồi bán lại cho người khác kiếm lời là vi phạm pháp luật. Nhưng vì hám lợi trước mắt và muốn có tiền tiêu sài nên đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan, tổ chức, xâm phạm đến lợi ích của nhà nước, tổ chức và của cá nhân.

Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo là thể hiện thái độ coi thường và bất chấp pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử nghiêm minh và quyết định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và tại phiên

tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội là người có công được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 điều 341 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và bị cáo có nhân thân tốt. Tuy nhiên, bị cáo đã nhiều lần thực hiện tội phạm và phạm vào tội nghiêm trọng với lỗi cố ý, điều này thể hiện bị cáo có thái độ coi thường và bất chấp pháp luật. Hơn nữa đây là loại tội phạm ngày đang có chiều hướng gia tăng với mức độ ngày càng tinh vi, phức tạp. Do vậy, cần phải xử phạt hình phạt tù, cho cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 390.000đ bị cáo hưởng lợi từ việc mua bán giấy khám sức khỏe giả, đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo để sung quỹ nhà nước.

- Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade, biển số 89F1-467.38 ông Vũ Văn T1 đã được nhận lại và không yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét.

Đối với 12 tờ giấy khám sức khỏe giả là vật chứng của vụ án, được lưu trữ tại hồ sơ nên không đặt ra xem xét.

Chiếc điện thoại di động Oppo màu đen bên trong lắp 2 sim thu giữ của bị cáo, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 túi nilon màu xanh đã bị rách không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2/. **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Thị H phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

3/. **Mức hình phạt:** Xử phạt bị cáo Trần Thị H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 23/6/2021.

4/. **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5/. **Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a-b khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Truy thu của bị cáo H số tiền 390.000đ sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu 01 điện thoại di động Oppo bên trong có lắp 2 sim đã thu giữ của bị cáo để phát mại sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/10/2021 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

6/. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- UBND xã NT, huyện TC, tỉnh Nghệ An.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Trung